

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403022987	Nguyễn Thị Duy Anh	25/11/2007			7	8.0					5.0		6.1
2	2253403022988	Trần Lý Ngọc Châu	05/10/2007			7	9.0					5.0		6.3
3	2253403022989	Vương Ngọc Diệp	15/06/2007			7	8.0					5.5		6.4
4	2253403022990	Nguyễn Thành Đạt	17/06/2007			7	9.0					5.0		6.3
5	2253403022991	Lê Thị Ngọc Giao	23/09/2007			7	9.0					5.0		6.3
6	2253403022992	Huỳnh Ngọc Hân	30/01/2007			8	8.0					5.3		6.4
7	2253403022993	Nguyễn Ngọc Hân	03/08/2006			8	9.0					5.0		6.5
8	2253403022994	Phạm Thị Kim Hằng	16/11/2007			8	5.0					5.0		5.4
9	2253403022995	Nguyễn Đăng Ngọc Huynh	11/06/2007			5	8.0					7.0		7.0
10	2253403022996	Trần Việt Khoa	04/11/2007			8	9.0					5.0		6.5
11	2253403022997	Nguyễn Anh Kiệt	11/07/2006			7	9.0					5.0		6.3
12	2253403022998	Nguyễn Tiến Lợi	28/09/2007			7	8.0					5.0		6.1
13	2253403022999	Nguyễn Trúc Ly	18/10/2007			8	8.0					5.3		6.4
14	2253403023000	Nguyễn Ngọc Phương Nga	11/10/2007			7	8.0					6.0		6.7
15	2253403023001	Lưu Nguyễn Ngọc Ngân	03/02/2007			8	9.0					0.0	0.0	3.5
16	2253403023002	Đào Thu Ngọc	11/03/2007			8	9.0					5.3		6.6
17	2253403023003	Trần Thị Như Ngọc	10/05/2007			7	9.0					5.0		6.3
18	2253403023004	Đặng Thành Nhân	14/09/2006			7	9.0					5.0		6.3
19	2253403023005	Nguyễn Thị Hồng Nhung	04/09/2007			7	5.0					0.0	0.0	2.3
20	2253403023006	Nguyễn Thị Thu Quế	24/03/2007			7	8.0					5.0		6.1
21	2253403023007	Nguyễn Thị Như Quỳnh	27/05/2007			8	8.0					5.8		6.7
22	2253403023008	Chon Chí Thành	01/11/2006			7	9.0					5.0		6.3
23	2253403023009	Phan Thị Thu Thảo	07/11/2007			7	9.0					5.0		6.3
24	2253403023010	Lê Thị Kim Tho	02/04/2007			8	9.0					5.0		6.5
25	2253403023011	Nguyễn Trần Anh Thư	12/06/2005			8	9.0					5.3		6.6
26	2253403023012	Võ Phan Bảo Thy	29/12/2007			7	9.0					5.0		6.3
27	2253403023013	Phạm Thị Mỹ Tiên	02/09/2007			8	9.0					5.5		6.8
28	2253403023014	Nguyễn Đào Ngọc Trang	25/04/2007			8	9.0					5.0		6.5
29	2253403023015	Nguyễn Trường Thanh Uyên	08/08/2007			8	9.0					5.0		6.5
30	2253403023016	Nguyễn Thị Kim Yển	06/11/2007			7	9.0					6.8		7.4

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 16 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy